TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày: 14 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chủng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều.

2. Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 tháng 9 và 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - Sinh năm 1989 tại tỉnh Nam Định.

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định;Chỗ ở: y, Ấp xx, xã ĐT, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Cg, sinh năm 1958, hiện đăng ký hộ khẩu tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958, hiện làm ruộng tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; vợ: Trương Thị Huyền, sinh năm 1995, hiện đăng ký hộ khẩu tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Văn C đầu thú, tạm giữ từ ngày 23/02/2020, đến ngày 03/3/2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt;

** Người bị hại:*

1. Anh Phạm Minh Tn – Sinh năm: 1974;

Nơi cư trú: Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt;

2. Anh Phạm Văn T – Sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt;

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt;

2. Ông Phạm Công T – Sinh năm: 1954;

Nơi cư trú: Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/02/2020, Nguyễn Văn C đang ăn cơm tại nhà chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982, ở Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, Nam Định (Chị Th là chị gái của Nguyễn Văn C), anh Phạm Minh Tn đến gặp C và mời C đến nhà ông Phạm Công T, sinh năm 1954, ở Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, Nam Định (nhà ông T ở liền kề nhà chị Th) để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất giữa gia đình ông Ng là bố đẻ anh Tn và gia đình Nguyễn Văn C, C đồng ý. Khi đến nhà ông Phạm Công T, C gặp ông T, anh Phạm Văn T (Anh T là em trai Phạm Minh Tn), lúc này Nguyễn Văn C và Phạm Minh Tn có lời qua tiếng lại với nhau, Phạm Văn T dùng tay, chân đánh Nguyễn Văn C, thấy vậy Nguyễn Văn C bỏ chạy về nhà chị Nguyễn Thị Th vào bếp lấy 01 dao bầu, đã qua sử dụng, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, bản rộng 06 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm (lúc này khoảng 20 giờ 40 phút) C mang dao bầu sang nhà ông Phạm Công T thấy ông Nguyễn Đình Cg, sinh năm 1958, ở Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, Nam Định (Ông Cg là bố đẻ của Nguyễn Văn C) đang lời qua, tiếng lại với anh Phạm Minh Tn và anh Phạm Văn T, trên tay anh Phạm Văn T cầm 01 đoạn tuýp sắt, hình trụ tròn, dài 88 cm, đường kính 2,5 cm, C cầm dao bầu xông vào chém liên tiếp vào vùng đầu, mặt, cổ, tay anh Phạm Minh Tn và anh Phạm Văn T gây thương tích, thấy vậy anh Phạm Văn T dùng tuýp sắt vụt về phía Nguyễn Văn C nhưng không trúng và trượt vào vùng gò má phải ông Nguyễn Văn Cg làm xước da phần mềm và được quần chúng nhân dân vào can ngăn, C đi về nhà.

Hậu quả: Anh Phạm Minh Tn bị 01 vết thương vùng giữa trán, dài 03 cm; 01 vết thương vùng gò má phải dài 3,5 cm; 01 vết thương vùng chẩm dài 03 cm; 01 vết thương vành tai trái dài 01 cm; 01 vết thương sau vành tai trái 04 cm; đau xưng ngón 01 tay phải, được cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện H, sau chuyển Bệnh viện Việt Đức và chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định điều trị từ ngày 23/02/2020 đến ngày 02/3/2020, ổn định sức khỏe ra viện.

Anh Phạm Văn T bị 01 vết thương tích ở vùng đỉnh đầu bên trái, kích thước 6,5 cm x 0,5 cm; 01 vết thương vùng giữa trán, kích thước 7cm x 0,5 cm; 01 vết thương vùng lòng bàn tay phải, kích thước 08cm x 01 cm; vỡ xương hộp sọ trán trái, được cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện H, sau chuyển Bệnh viện Việt Đức, Thành phố Hà Nội từ ngày 23/02/2020 đến ngày 07/3/2020, ổn định sức khỏe ra viện. Sau khi vụ việc xảy ra, Công an xã N đã đến lập biên bản vụ việc và báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 22/02/2020, Nguyễn Văn C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú và khai nhận hành vi dùng dao bầu chém gây thương tích cho anh Phạm Minh Tn và anh Phạm Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 38/20/TgT, ngày 26/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định, kết luận tỷ lệ thương tích của anh Phạm Minh Tn: Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ y tế:01 vết thương phần mềm vùng trán, kích thước nhỏ: 01% x 3 = 03%, vết thương vùng mặt nhân hệ số 3 (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 2); 01 vết thương phần mềm vùng mặt, kích thước trung bình: 02% x 3 = 06%, vết thương vùng mặt nhân hệ số 3 (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 2); 01 vết thương phần mềm, kích thước trung bình: mỗi vết 02% .(Bảng 1, chương 8, phần I, mục 2); 02 vết thương phần mềm, kích thước nhỏ: mỗi vết 01% x 2 = 02%. (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13%; Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định số 70/20/TgT, ngày 08/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định, kết luận tỷ lệ thương tích của anh Phạm Văn T: Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ y tế; 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt, kích thước trung bình: 02% x 3 (vết thương vùng mặt nhân hệ số 3) = 06%. (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); 02 sẹo vết thương phần mềm kích thước trung bình: mỗi vết 02% x 2 = 04%. (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 2); 01 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ: 01% .(Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); Khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh trái đường kính trên 06 cm, đã ghép vật liệu nhân tạo: 30% (Bảng 1, chương 1, phần I, mục 5.2; 5.3 và ghi chú); Máu tụ ngoài màng cứng đỉnh trái, đã điều trị không để lại di chứng thần kinh: 11%. (Bảng 1, chương 1, phần III, mục 6); Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 44% (Bốn mươi tư phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng của Thông tư; Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Ngày 31/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng Quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ thương tích của anh Phạm Minh Tn. Tại bản kết luận giám định số 69/20/TgT, ngày 08/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định, kết luận tỷ lệ thương tích của anh Phạm Minh Tn: Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ y tế; 02 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt, kích thước nhỏ: mỗi vết 01% x 3 (Vết thương vùng mặt nhân hệ số 3) x 02 vết = 06% (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); 03 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ: mỗi vết 01% x 3 = 03%. (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09%. (Chín phần trăm); Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên toà Phạm Văn T khai: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình anh C đã bồi thường thiệt hại cho anh và giữa anh và gia đình anh C đã thống nhất thoả thuận được với nhau về trách nhiệm giải quyết dân sự. Nay anh không có yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà Phạm Minh Tn khai: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình anh C đã bồi thường thiệt hại cho anh và giữa anh và gia đình anh C đã thống nhất thoả thuận được với nhau về trách nhiệm giải quyết dân sự. Nay anh không có yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 31/5/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện Nghĩa Hưng đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh và điều luật như đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 06 năm 03 tháng đến 06 năm 09 tháng tù; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, tỏ ra ăn năn hối lỗi. Bị cáo trình bày lời sau cùng thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng , Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội đối với bị cáo:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 22 tháng 02 năm 2020, tại nhà ông Phạm Công Thuấn, sinh năm 1954, ở Đội x, Thôn HT, xã N, huyện H, Nam Định, Nguyễn Văn C có hành vi dùng dao bầu, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, bản rộng 06 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm chém anh Phạm Minh Tn và anh Phạm Văn T gây thương tích. Hậu quả anh Phạm Minh Tn bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là 09%, anh Phạm Văn T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là 44%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo đã dùng dao bầu là "hung khí nguy hiểm" đánh gây thương tích cho anh Phạm Minh Tn là 09%, anh Phạm Văn T là 44%, đây là tình tiết định khung tăng nặng theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm

tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Văn C đến Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo Nguyễn Văn C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Những người bị hại đều xác định giữa những người bị hại và gia đình anh C đã nhất thoả thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 dao bầu, đã qua sử dụng, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, bản rộng 06 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm; 01 đoạn tuýp sắt, hình trụ tròn, dài 88 cm, đường kính 2,5 cm cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đối với anh Phạm Minh Tn, anh Phạm Văn T ngày 22/02/2020, anh Tn có hành vi dùng tay, chân, tuýp sắt đánh Nguyễn Văn C nhưng không gây thương tích, anh Phạm Văn T dùng tuýp sắt vụt về phía Nguyễn Văn C nhưng không trúng và trượt vào vùng gò má phải ông Nguyễn Đình Cg làm xước da phần mềm, ông Nguyễn Đình Cg không yêu cầu xử lý, Công an huyện Nghĩa Hưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Minh Tn và Phạm Văn T là phù hợp.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51,

Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2020.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 dao bầu, đã qua sử dụng, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, bản rộng 06 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm;

Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn tuýp sắt, hình trụ tròn, dài 88 cm, đường kính 2,5 cm.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 06/7/2020.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đãký)

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo, người bị hại;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

Phạm Văn Chủng